PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 221/QĐ-UBND	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2011*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 3758/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đổi tên Ban quản lý dự án Đại lộ Đông - Tây và Môi trường nước thành phố thành Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố tại Công văn số 4022/BQL-VP ngày 04 tháng 11 năm 2010, Công văn số 0089/BQL-VP ngày 11 tháng 01 năm 2011 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1741/TTr-SNV ngày 17 tháng 12 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở - ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn và Trưởng Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thành Tài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố

(Ban hành kèm theo Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố được thành lập theo Quyết định số 3758/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố thực hiện chức năng, nhiệm vụ đại diện chủ đầu tư theo quy định đối với dự án Đại lộ Đông - Tây thành phố; Chủ đầu tư đối với dự án Cải thiện môi trường nước thành phố giai đoạn 1, giai đoạn 2, các khu tái định cư và các dự án Giao thông - Đô thị khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Điều 2. Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố là đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các Bộ - ngành Trung ương và của các Sở - ngành thành phố.

Điều 3. Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố là đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Tên giao dịch quốc tế là:

URBAN - CIVIL WORKS CONSTRUCTION INVESTMENT MANAGEMENT AUTHORITY OF HO CHI MINH CITY.

Viết tắt tiếng Anh: UCCI.

Trụ sở đặt tại: số 03 Nguyễn Thị Diệu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện chức năng đại diện chủ đầu tư theo quy định đối với dự án Đại lộ Đông - Tây thành phố, chủ đầu tư đối với dự án Cải thiện môi trường nước thành phố giai đoạn 1 và giai đoạn 2, các khu tái định cư và các dự án Giao thông - Đô thị thành phố khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao.

2. Thực hiện chức năng đầu tư, xây dựng các dự án Giao thông - Đô thị và công trình dân dụng khác bằng các nguồn vốn huy động từ hình thức xã hội hóa, cổ phần hóa hoặc bằng các hình thức khác được luật pháp cho phép.

3. Thực hiện chức năng đối tác trực tiếp với các đối tác trong và ngoài nước trong các quan hệ giao dịch liên quan đến dự án và chức năng, nhiệm vụ của Ban.

4. Chuẩn bị văn kiện, tài liệu, nội dung đàm phán và cùng các cơ quan liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố tham gia đàm phán với nhà tài trợ liên quan đến với các dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân thành phố giao.

5. Chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật của Nhà nước trong quá trình quản lý điều hành dự án đầu tư và xử lý các vấn đề liên quan theo thông lệ quốc tế, quy định của pháp luật Việt Nam và Hiệp định vay.

6. Được thành lập các Ban Quản lý dự án và các đơn vị trực thuộc để quản lý thực hiện các dự án do Ủy ban nhân dân thành phố giao hoặc do Ban đầu tư xây dựng và vận hành khai thác sau giai đoạn xây dựng, hoàn thành các công trình dự án nêu trên.

7. Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức cá nhân có liên quan để giải quyết các vấn đề về bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến các dự án được giao.

8. Thực hiện các dịch vụ tư vấn về quản lý dự án xây dựng công trình, tư vấn lập dự án đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm tra và các dịch vụ tư vấn khác theo quy định của nhà nước.

9. Đảm bảo thực hiện chế độ thông tin, lưu trữ, bảo mật và báo cáo theo quy định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền hoặc phân công.

Chương III
TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 5. Nguyên tắc chung

1. Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố do Trưởng ban phụ trách chung, có các Phó Trưởng ban giúp việc cho Trưởng ban.

2. Trưởng ban là người chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

3. Các Phó Trưởng ban là người giúp việc cho Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được Trưởng ban phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và Kế toán trưởng Ban Quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan có thẩm quyền ban hành và theo các quy định của pháp luật.

5. Việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Kế toán trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của thành phố.

6. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý và tình hình thực tế Trưởng ban có quyền quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các Phòng, ban thuộc Ban Quản lý.

7. Trưởng ban có quyền bổ nhiệm, bãi nhiệm các chức danh lãnh đạo các Phòng, ban và các đơn vị trực thuộc, trừ các chức danh do Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ của thành phố.

8. Trưởng ban có quyền ban hành quy chế làm việc của các Phòng, ban, các đơn vị trực thuộc phù hợp với Quy chế này.

9. Các Phòng, ban, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị được Trưởng ban giao hàng năm.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công và ủy quyền, Trưởng Ban chỉ đạo sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy các Phòng, ban, đơn vị trực thuộc; Xác định nhiệm vụ, biên chế cho từng Phòng, ban, đơn vị trực thuộc và bổ nhiệm, sắp xếp nhân sự phù hợp nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động của Ban Quản lý.

2. Các Phòng nghiệp vụ chủ yếu gồm:

a) Văn Phòng;

b) Phòng Tài chính - Kế toán;

c) Phòng Kế hoạch;

d) Phòng Kỹ thuật - Chất lượng;

e) Phòng Đền bù - Tái định cư.

3. Các đơn vị trực thuộc: Tùy nhu cầu thực tế, Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố xây dựng đề án cụ thể trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Điều 7. Biên chế

1. Biên chế sự nghiệp của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

2. Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm tuyển dụng, bố trí cán bộ, viên chức; sắp xếp, sử dụng biên chế được giao phù hợp với yêu cầu công tác và theo đúng quy định của pháp luật.

3. Xét nhu cầu thực tế, Trưởng Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố có quyền ký hợp đồng lao động ngoài chỉ tiêu biên chế được giao để phục vụ cho yêu cầu triển khai thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao; nguồn kinh phí trả lương và các khoản phụ cấp (nếu có) do Ban Quản lý tự cân đối từ nguồn chi phí quản lý dự án, chi phí phục vụ đền bù, chi phí từ các hợp đồng dịch vụ tư vấn, quản lý vận hành, chi phí từ các dự án xã hội hóa theo quy định của pháp luật.

Chương IV
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố

1. Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố chịu sự chỉ đạo, kiểm tra trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện các dự án được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong quy chế này.

2. Trưởng ban có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình hoạt động của Ban cho Ủy ban nhân dân thành phố theo chế độ quy định.

3. Trưởng ban chịu trách nhiệm giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền được giao, đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền phải báo cáo xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 9. Đối với các Sở - ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn

1. Mối quan hệ giữa Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố với các Sở - ngành thành phố là quan hệ ngang cấp, có sự phối hợp chặt chẽ và thống nhất trong các hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của Ban theo đúng pháp luật của Nhà nước và quy định của Bộ quản lý chuyên ngành liên quan.

2. Mối quan hệ giữa Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố với các Sở - ngành thành phố là quan hệ trao đổi thông tin và phối hợp hoạt động ngang cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được Ủy ban nhân dân thành phố quy định.

3. Mối quan hệ giữa Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố với Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn là mối quan hệ giữa cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố với cơ quan hành chính địa phương.

4. Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ để giải quyết các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng và các hoạt động liên quan khác. Trường hợp vượt thẩm quyền, có báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết kịp thời.

5. Các Sở - ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn có trách nhiệm giải quyết nhanh, kịp thời các đề nghị của Ban Quản lý theo quy định pháp luật; hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Căn cứ vào nội dung Quy chế này, Trưởng Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc của các Phòng, ban, đơn vị trực thuộc Ban.

Điều 11. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những điểm không còn phù hợp với quy định của Nhà nước, Trưởng Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Giao thông - Đô thị thành phố có trách nhiệm kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thành Tài